

VĂN HOÁ GIAO TIẾP CỦA SINH VIÊN⁽¹⁾

Nguyễn Văn Đông

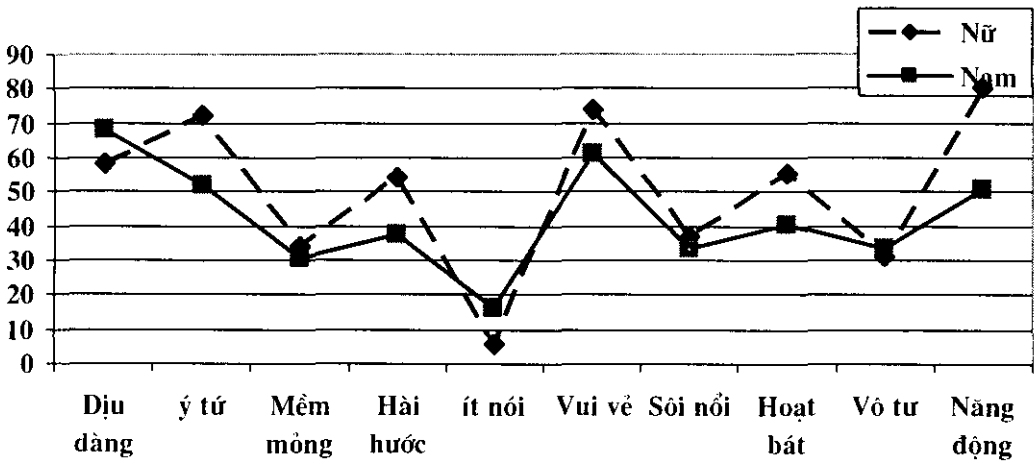
Khoa Tâm lý học, Trường Đại học
Khoa học xã hội và nhân văn

Bài viết này sẽ trình bày một vài nét về văn hoá giao tiếp của sinh viên.

1. Về phong cách giao tiếp của nữ sinh viên

Trong bảng hỏi điều tra, chúng tôi đưa ra 10 phương án về phong cách giao tiếp của nữ sinh viên. Kết quả điều tra thể hiện trong biểu đồ 1.

Biểu đồ 1: Quan điểm của sinh viên về phong cách giao tiếp của nữ sinh viên

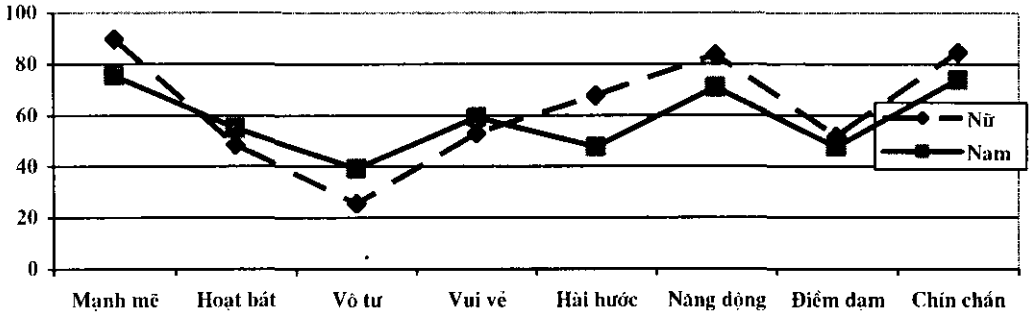


Phân tích kết quả điều tra qua biểu đồ 1 cho thấy, cả nam và nữ sinh viên đều đánh giá cao sự dịu dàng, tính vui vẻ của phái nữ trong giao tiếp.

2. Về phong cách giao tiếp của nam sinh viên

Kết quả điều tra qua biểu đồ 2 cho thấy quan điểm của nam và nữ sinh viên về chuẩn mực ứng xử của nam sinh viên là không khác biệt nhau nhiều. Nhưng nữ sinh viên đánh giá cao tính mạnh mẽ của nam sinh viên trong giao tiếp.

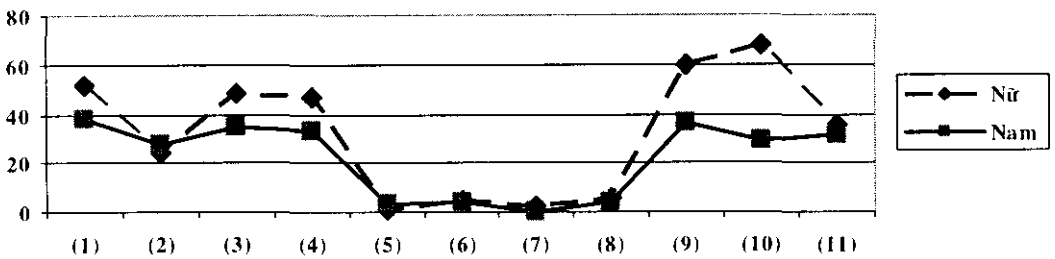
Biểu đồ 2: Phong cách giao tiếp của nam sinh viên



Trong phần trả lời mở, sinh viên còn nhấn mạnh thêm những nét sau của phong cách giao tiếp ở nam sinh viên như: Thông minh, tâm lý, chân thành, ga lăng, biết quan tâm, bản lĩnh, có trách nhiệm, hiểu biết, tình cảm.

Các số liệu điều tra còn cho thấy, nữ sinh viên ý thức vấn đề quyền bình đẳng trong giao tiếp khá rõ rệt. Tỷ lệ nữ sinh viên mong muốn quyền bình đẳng cao hơn nam sinh viên

Biểu đồ 3: Phân bố tần số quan điểm của sinh viên về cách thể hiện và mức độ quyền bình đẳng giới



Ghi chú:

- (1) Tùy theo giới của người đối thoại mà thể hiện tính cách.
- (2) Nói nhiều hay ít không quan trọng.
- (3) Có thể tranh luận với bạn nam.
- (4) Tỏ ra bình quyền với nam giới.
- (5) Hoàn toàn không chấp nhận thái độ che chở của bạn nam dành cho nữ giới.
- (6) Ít khi tranh luận với bạn nam.
- (7) Tuy không công nhận tính ưu việt của nam giới nhưng không nói ra.
- (8) Chấp nhận vì lịch sự thái độ không bình đẳng của nam giới.
- (9) Tiếp nhận thái độ che chở của bạn nam dành cho nữ giới tùy người, tùy hoàn cảnh.
- (10) Thật lòng công nhận tính ưu việt của nam giới trong một số vấn đề.
- (11) Chấp nhận thái độ che chở của các bạn nam dành cho nữ giới.

3. Tác động của văn hoá truyền thống đối với giao tiếp của sinh viên

Trong thời đại bùng nổ thông tin, thanh niên luôn chịu tác động của văn hoá truyền thống kết hợp với tác động của các nền văn hoá khác. Những yếu tố văn hoá ngoại quốc được thanh niên tìm hiểu và tiếp thu qua phim ảnh, ca nhạc, thời trang và sách báo. Văn hoá truyền thống tác động lên sinh viên thông qua giáo dục gia đình, giáo dục nhà trường, phim ảnh Việt Nam và các chuyên mục dành cho thanh niên của các phương tiện truyền thông đại chúng.

Theo số liệu điều tra của chúng tôi, mẹ là người hay uốn nắn cách ăn nói nhất cho sinh viên, bố chiếm vị trí thứ hai, vị trí thứ ba là phim ảnh, sách vở và bạn bè. Có thể một trong những nguyên nhân của hiện tượng này là do truyền thống văn hoá của người Việt Nam, coi mẹ là nhân vật trung tâm trong việc dạy dỗ con cái.

Phần lớn sinh viên (>75%) thấy cần tiếp thu lời khuyên bảo của gia đình một cách có chọn lọc, mặc dù có khoảng 30% thấy những lời khuyên này rất đúng. Quan điểm này của sinh viên phụ thuộc rất ít vào thành phần xuất thân của bố mẹ.

Tuy nhiên, thái độ đối với những lời khuyên của người thân lại phụ thuộc rõ nét vào giới tính. Qui luật phân bố tần số quan điểm của nữ sinh viên về tiếp thu ý kiến bố mẹ rất giống nhau đối với các khoa, trong khi qui luật phân bố này khác biệt rõ nét với những khoa khác nhau đối với nam sinh viên. Điều này có thể là do ảnh hưởng của quan niệm truyền thống trong giáo dục gia đình: con trai được bố mẹ cho phép được tự do trong cách sống và suy nghĩ hơn con gái. Mặt khác, cũng có thể cho rằng độ trưởng thành về nhân cách của nữ sinh viên sớm hơn nam sinh viên vì trên 70% nữ sinh viên tất cả các khoa trong điều tra thấy rằng cần tiếp thu có chọn lọc, trong khi tỉ lệ này ở nam sinh viên rải từ 30 đến 100%. Độ lệch chuẩn về tiếp thu ảnh hưởng gia đình theo khoa của nam sinh viên cũng rất lớn so với độ lệch chuẩn của nữ sinh viên.

Nhận định của sinh viên về tác động của văn hoá gia đình lên lối sống nói chung và phong cách giao tiếp của bản thân nói riêng là: ý kiến góp ý của người thân, cụ thể là bố, mẹ nói chung là đúng tuy có khi lệch chuẩn do khác thế hệ và nghe hơi khó chịu. Tuy nhiên, áp dụng sao cho hợp lý lại là việc của mình. Mức độ tiếp thu ở mức hơi thấp hơn trung bình: có khoảng 30 đến 40% thấy những lời góp ý của bố mẹ đúng, có thể chấp nhận.

Chú thích

1. Bài báo này là một phần của đề tài cấp ĐHQGHN: “*Một số vấn đề về lý luận giao tiếp không chính thức của sinh viên trong tâm lý học xã hội và tâm lý học phát triển*”, đã nghiệm thu năm 2004. Chủ trì đề tài Nguyễn Văn Đồng.